

NHỮNG VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN PHƯƠNG CHÂM "GIÁO DỤC ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU PHẢI KẾT HỢP CHẶT CHẼ VỚI SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG"*

GS. Chu Phạm Ngọc Sơn

Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh khoa học và công nghệ phát triển như vũ bão đòi hỏi giáo dục và đào tạo nghiên cứu phải gắn kết với sản xuất và đời sống.

Thế nhưng, trong những năm gần đây mặc dù Nhà nước đã có nhiều cố gắng trong định hướng giáo dục, người trong cuộc vẫn cảm thấy là sự gắn kết ấy ngày càng có xu hướng lỏng lẻo. Nền giáo dục đại học của ta phần nào chưa theo kịp xu hướng phát triển thời đại cũng như đáp ứng đầy đủ những yêu cầu của đất nước trong thời kỳ đổi mới.

Về phía nhà trường, chương trình và nội dung giảng dạy nhìn chung còn được cấu tạo theo những quan điểm nhiều năm trước, còn ôm đồm, chưa bám sát được những mục tiêu trọng điểm trong từng giai đoạn phát triển của đất nước nặng nhiều về thi cử.

Trong khoa học tự nhiên, thực hành tuy có được chú trọng hơn nhưng vẫn còn yếu kém so với nền sản xuất đang phát triển hiện tại. Thiết bị còn cũ kỹ và thiếu thốn chưa đủ để phục vụ một nền giáo dục ngày càng mang tính khoa học cao. Trong khi đó việc kết hợp trong nhiệm vụ đào tạo giữa trường và viện nghiên cứu chưa được thể chế hóa một cách cụ thể. Việc gửi sinh viên đi thực tập thực tế ở các nhà máy gần như rất hạn hẹp do phía sản xuất e ngại bị lộ bí mật và khả năng cạnh tranh trong cơ chế thị trường.

Hệ quả tất yếu là nhà trường chưa tạo ra được những con người đáp ứng ngay theo đúng ý muốn của nhà sản xuất.

Về phía viện nghiên cứu, do lịch sử phát triển để lại, xu hướng tự mình đào tạo nhân lực vẫn còn mạnh, dù việc kết hợp gần đây đã được luật hóa trong luật giáo dục.

Khu vực sản xuất nhìn chung, ngoài một số động tác đơn giản như cấp học bổng, vẫn chưa hỗ trợ đắc lực nhà trường trong công tác đào tạo nghiên cứu, đặc biệt trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên đến thực tập thực tế cũng như trong hỗ trợ kinh phí nghiên cứu vốn rất thiếu cho nghiên

* Không có điều kiện tham dự Hội thảo, tác giả gửi bài đăng.

cứu ở trường ngay từ đầu. Cách chờ sau khi có kết quả rồi mới tiếp thu như hiện nay không giúp phát huy nghiên cứu ở trường, viện do nguồn kinh phí dành cho trường, viện còn quá hạn hẹp.

Tôi nghĩ rằng trên đây là những nguồn tồn tại chính yếu cần được tháo gỡ để thực sự giáo dục đào tạo là chìa khóa của phát triển đất nước.

Đối với nhà trường, chương trình nội dung giảng dạy phải được cấu tạo lại theo hướng bám sát các mục tiêu phát triển trọng điểm mà Việt Nam đã chọn lựa, chuẩn bị tốt cho sinh viên tốt nghiệp nhập cuộc trong các lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân. Trong hóa học chẳng hạn, ngay sau khi học hết phần đại cương, sinh viên không phải chỉ cần biết chung chung về lý thuyết hóa học, những phân tử vô cơ và hữu cơ mà còn là những phân tử của sự sống, những phân tử của công nông nghiệp, thực phẩm, mỹ phẩm, những phân tử gây ô nhiễm nặng môi trường sống, những phân tử trong bảo vệ sức khỏe đang có mặt trên đất nước mình. Căn bản là phải chọn lựa những nội dung nào cần được truyền đạt, những nội dung nào có thể tự học thêm theo hướng vừa tinh giản, vừa chuyên sâu.

Phương pháp giảng dạy phải khai thác tốt các kỹ thuật mới trong truyền đạt kiến thức, khơi dậy được nội lực sáng tạo của thanh niên Việt Nam thông qua nhiều hoạt động khoa học ngoại khóa. Tuy khoa học không biên giới nhưng ưu tiên không phải là đào tạo một đội ngũ khoa học giỏi về chuyên môn nhưng biết rất ít về Việt Nam mà phải là một đội ngũ khoa học Việt Nam biết nhiều về đất nước mình và gắn chặt sự nghiệp khoa học của mình với sự phát triển của đất nước mình.

Về vấn đề thực hành, với nguồn kinh phí vốn còn khiêm tốn hàng năm, trường nên dành cho trang bị lại các phòng thí nghiệm thực hành để đào tạo một đội ngũ tốt nghiệp đại học vững vàng về kỹ năng thực hành cần thiết cho sản xuất hoặc cho nghiên cứu sau đại học, thay vì mua một hai thiết bị chỉ dành cho nghiên cứu và một số ít người, vừa không khai thác hết công suất và khả năng của thiết bị, vừa không có điều kiện sửa chữa bảo trì thường kỳ, gây nên lãng phí đáng tiếc.

Trước mắt trường nên tận dụng các phương tiện thiết bị đắt tiền sẵn có ở những cơ quan khoa học khác trên địa bàn để thực hiện đào tạo sau đại học.

Sau này khi có điều kiện tài chính đủ, trường có thể mua sắm các thiết bị thế hệ mới cho nghiên cứu, ngày càng rẻ và chính xác hơn. Lúc bấy giờ Viện sẽ tận dụng lại các thiết bị nghiên cứu của trường và cứ thế mà xoay vòng để ta luôn luôn có đủ máy móc hiện đại hơn và chính xác hơn, sử dụng chung cho nghiên cứu

đào tạo. Ở một số nước phát triển mặc dù giàu có, họ vẫn có thể thức góp vốn để mua và sử dụng chung thiết bị đắt tiền. Ngoài ra họ còn có những phòng thí nghiệm chung của Trường và Viện Nghiên cứu. Điển hình ở Pháp, có những labo riêng của trường, những labo riêng của Trung tâm Nghiên cứu Khoa học Quốc gia (CNRS) và ngày càng nhiều labo chung của trường đại học và CNRS.

Về thực tập thực tế ở nhà máy, cần có thể chế hóa để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên thực tập đồng thời bảo đảm được bí mật sản xuất của đơn vị. Trước mắt, trường và cơ sở sản xuất có thể bàn bạc và thỏa thuận về một số vấn đề cần trường hỗ trợ giải quyết. Lúc bấy giờ không phải khoán trắng việc thực tập của sinh viên cho nhà máy nữa mà cả thầy và trò cùng tham gia với nhà máy trong quyết định các bước tiến hành.

Để nghiên cứu đào tạo gắn liền với sản xuất, nhà máy cần đầu tư hàng năm một tỉ lệ phần trăm lợi nhuận cho nghiên cứu, chẳng hạn cải tiến chất lượng mặt hàng đang có hoặc cho ra đời mặt hàng mới. Kinh phí được cấp ngay từ ban đầu để hỗ trợ công tác nghiên cứu của trường viện. Để cho kết quả nghiên cứu có thể áp dụng được ngay vào sản xuất, phía nhà máy cũng tham gia vào đề tài nhằm giúp bên nghiên cứu tạo được những qui trình mà nhà máy có thể tiếp thu triển khai được, không vượt quá khả năng của mình. Bằng cách đầu tư ngay từ ban đầu cho đề tài, chắc chắn hai bên cùng có lợi, việc liên kết sẽ không gượng ép, không cần phải động viên thực hiện như hiện nay. Phần kinh phí dành cho nghiên cứu này cần được miễn mọi sắc thuế.

Về mặt tổ chức, hội đồng khoa học của trường cần có sự tham gia của đại diện đơn vị sản xuất và ngược lại trong hội đồng tư vấn cho đơn vị sản xuất phải có đại diện của trường viện.

Nói tóm lại, giải pháp liên kết không phải thiếu, nhưng trong tình hình cụ thể hiện nay, cần thể chế hóa sự kết hợp tác này bằng những qui định cụ thể để những bước đi ban đầu thực hiện được dễ dàng.

Địa chỉ : Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh
43 Nguyễn Thông, Q.3. TP. Hồ Chí Minh
ĐT. (CQ) : 08.8241086, (NR) 088300641